

Số: 47/BC-UBND

Krông Năng, ngày 28 tháng 3 năm 2016

BÁO CÁO

**Tình hình hạn hán vụ Đông Xuân 2015-2016
(đến 20/03/2016)**

I. TÌNH HÌNH NGUỒN NƯỚC PHỤC VỤ SẢN XUẤT VỤ ĐÔNG XUÂN 2015-2016:

1) Nguồn nước sông suối: Do lượng mưa đạt thấp dẫn đến tổng lượng dòng chảy trong năm thấp. Mùa mưa năm 2015 ít xuất hiện các đợt lũ và không có đỉnh lũ lớn, đặc biệt mùa mưa kết thúc sớm nên mực nước các sông suối thời kỳ đầu vụ duy trì ở mức thấp hơn trung bình năm, hiện nay trên địa bàn huyện có một số dòng suối tự nhiên đã có hiện tượng khô cạn.

2) Nguồn nước ngầm:

Theo báo cáo của một số xã, mực nước ngầm vào thời kỳ đầu mùa khô năm 2015 ở mức thấp hơn so với những năm gần đây và lưu lượng cũng giảm đáng kể. Đến nay ở một số xã và thị trấn mực nước ngầm tại các giếng đào và giếng khoan phục vụ sinh hoạt và sản xuất đã giảm so với năm trước từ 30-40%.

3) Nguồn nước công trình thủy lợi:

Toàn huyện có 92 công trình thủy lợi (trong đó có 90 hồ chứa và 02 đập dâng), tưới cho 5.844 ha cà phê, 670 ha lúa vụ Đông Xuân và trên 80 ha cây hoa màu các loại. Diện tích còn lại (khoảng 20.000 ha) sử dụng nguồn nước từ các hồ chứa nhỏ, giếng đào, giếng khoan của nhân dân, các dòng sông suối tự nhiên và các hợp thủy để tưới.

- Tính đến ngày 20/3/2016:

+ Sông Krông Năng và một số dòng suối lớn trên địa bàn huyện là nguồn nước chính để tưới cho khoảng 50% diện tích cà phê đều đã khô kiệt từ ngày 16/02/2016.

+ Khoảng 25/92 CTTL (chiếm 27,18% tổng số CTTL toàn huyện) mực nước lòng hồ còn xấp xỉ 40-50% dung tích chứa. Gồm: hồ Ea Dah, hồ Ea Mlung, hồ Tam Giang 1 (Xã Tam Giang), hồ Ea Drin 1, hồ Ea Tam, hồ Tam Lập, hồ Buôn Tráp (xã Ea Tam), hồ Ea Buih, hồ Ea Drin 2, hồ Cây Đa (Xã Ea Púk), hồ Buôn Thu, hồ Kmiên 1, hồ Ea Kmiên 3, hồ Ea Bru 2, hồ Ea Kung 1, hồ Ea Drông 1, hồ Ea Drông 2, hồ Phú Xuân 2 (xã Phú Xuân), hồ Ea Kmâm 1, hồ Đà Lạt, hồ Thanh Niên (TT Krông Năng), hồ 86, hồ Lộc Yên, hồ Lộc Xuân (xã Phú Lộc), hồ Ea Tóh hạ (xã Ea Tóh).

+ Khoảng 27,18% CTTL (tương đương 25/92 CTTL) đã bị khô kiệt. Gồm : CTTL Giang châu, CTTL Giang Hà, CTTL Giang xuân, CTTL Giang Thanh và CTTL Xuân lạng 2 xã Ea Dah; CTTL Tam Điền xã Ea Tam; CTTL Ea Ngao xã Cư Klông; Hồ C6, Hồ Trũng tre, Hồ đội 11, Hồ đội 13, Hồ Bàu Sen xã Phú Xuân; Hồ Thanh niên xã Phú Lộc; Hồ Ea Pan, Ea Ruế, Ea Toa, Ea Blong hạ, Ea Muôn 1 và Ea Kút xã Đlei za; Hồ Ea Khuôl, Hồ trường hà xã Ea Hồ, Hồ số 5, Hồ Ea Dinh (Ea Chấm) Xã Ea Tân; Hồ Ea Dah II xã Tam Giang; Hồ Sen Thị trấn Krông Năng.

+ Khoảng 45,65% số công trình (tương đương 42/92 công trình thủy lợi) mực nước lòng hồ còn dưới 30%. Bao gồm: các hồ còn lại.

Ngoài ra một số hồ chứa nhỏ của nhân dân tại các xã Ea Hồ, Tam giang, Phú xuân, Ea Puk, Ea Dăh, Thị trấn Krông Năng đã có hiện tượng khô kiệt.

Với dòng chảy sông suối trên địa bàn huyện đã cạn kiệt, khả năng phục vụ tưới của các công trình thủy lợi, đặc biệt là các đập dâng thời kỳ cuối vụ sẽ rất khó khăn, nguy cơ không có nguồn nước để chống hạn là không tránh khỏi.

II. TÌNH HÌNH HẠN VỤ ĐÔNG XUÂN 2015 – 2016:

1) Kết quả sơ bộ sản xuất vụ Đông xuân 2015-2016:

Theo báo cáo của UBND các xã, thị trấn, tính đến ngày 20/3/2016 toàn huyện đã gieo trồng được 1.599 ha/1.597 ha kế hoạch, đạt 100,12% so kế hoạch.

2) Tình hình hạn hán:

Tính đến ngày 20/03/2016, toàn huyện có 1.609 ha cây trồng bị hạn; Gồm: 263,5/667 ha lúa nước bị hạn (Chiếm 39,5%); Trong đó có 150 ha bị mất trắng; 1345,5 ha cà phê bị hạn; Có khoảng 466 hộ có nguy cơ bị thiếu nước sinh hoạt (do nguồn nước giếng bị khô cạn). Trong đó:

a) Về sản xuất:

- Xã Ea hồ có 90 ha lúa xứ đồng thuộc Buôn yun và trấp bu, trấp sơ (do hồ chứa Ea Khuôl, Ea Much suy giảm, khô cạn và nguồn nước bơm từ Hồ bảy thiện không đáp ứng đủ cho sản xuất); Trong đó có 20 ha mất trắng.

- Xã Tam giang có khoảng 27,5 ha lúa nước dọc hạ lưu suối Ea dah; Trong đó có 20 ha mất trắng.

- Xã phú Lộc có khoảng 10 ha lúa ở xứ đồng đá thùng bị khô hạn (do hồ Thanh niên khô cạn).

- Xã Dliêya có 60 ha lúa nước bị hạn do nguồn nước CTTL Ea Toa, Ea Ruế, Ea Pan và Ea Blong hạ bị khô cạn; Trong đó có 40 ha bị mất trắng.

- Xã Phú Xuân có 20 ha; Trong đó có 20 ha mất trắng.

- Xã Ea Dah có 36 ha; Trong đó có 30 ha mất trắng.

- Đối với cây cà phê, hiện nay diện tích cà phê tưới đợt I cơ bản đạt 100%; Đợt II mới chỉ đạt 90%; Đợt III tưới được 40% diện tích, nếu thời tiết nắng nóng kéo dài đến cuối tháng 3, đầu tháng 4 thì nhiều diện tích sẽ bị thiếu nước tưới trầm trọng, trọng điểm là các vùng có lượng mưa năm 2015 đạt thấp (Xã Ea Dah, Ea Puk, Tam giang, Ea Tam, Phú xuân, Dliêya, Ea Toh, Ea Tân, Ea Hồ và một số khu vực thuộc Thị trấn Krông năng,...)

b) Về nước sinh hoạt: nguồn nước ngầm đang có xu hướng giảm nhanh; theo báo cáo sơ bộ của các xã, toàn huyện có 466 hộ có khả năng thiếu nước sinh hoạt. Trong đó xã Ea Hồ khoảng 100 hộ (do công trình cấp nước xuống cấp nghiêm trọng); xã phú xuân 276 hộ; xã Ea Dah 60 hộ; Thị trấn Krông Năng (Thôn Bình Minh) 30 hộ.

Các vùng khác ở các xã, thị trấn chưa có phát sinh diện tích cây trồng bị hạn nhưng theo phản ánh và nhận định của các địa phương nguồn nước chống hạn phục vụ sản xuất đông xuân trên địa bàn huyện rất hạn chế và khó khăn, tính đến đầu tháng ba, mực nước ở các sông lớn chính trên địa bàn huyện đều đã bị khô kiệt và các công trình thủy lợi cũng như mực nước ngầm có xu hướng giảm nhanh so với mọi năm, có một số công trình cạn đến gần mực nước chết và không còn khả năng sinh thủy để phục vụ tưới. Nếu nắng nóng kéo dài đến cuối tháng 3 và tháng 4 có khả năng hạn hán sẽ diễn ra trên diện rộng, nhiều vùng trong huyện sẽ không còn nguồn nước chống hạn và thiếu nước sinh hoạt; khả năng có trên 50% diện tích lúa ĐX và toàn bộ diện tích ngô sẽ bị mất trắng; 50% diện tích cà phê thiếu nước bị ảnh hưởng giảm năng suất trong niên vụ 2016-2017

III. GIẢI PHÁP VÀ KIẾN NGHỊ VỀ CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG HẠN VỤ ĐÔNG XUÂN 2015 – 2016 TRONG THỜI GIAN TIẾP THEO:

Đề chủ động ứng phó tình hình hạn hán bảo vệ sản xuất, Giải pháp chủ yếu và một số kiến nghị về Công tác Chỉ đạo triển khai chống hạn trong thời gian tới như sau:

1) Ở cấp huyện và xã, Thị trấn:

- Các cơ quan, Ban ngành và UBND các xã, thị trấn tiếp tục thực hiện nghiêm túc chỉ thị 03/CT-UBND của UBND huyện ngày 20/11/2015 về việc tăng cường công tác phòng, chống hạn hán và đối phó với ảnh hưởng của El Nino trong năm 2016.

- UBND các xã, Thị trấn tập trung chỉ đạo triển khai phương án phòng, chống hạn cụ thể, chi tiết cho từng vùng cụ thể với phương châm huy động mọi nguồn lực tại chỗ và mọi giải pháp có tính hiệu quả để tổ chức chống hạn đảm bảo cấp nước phục vụ sản xuất và sinh hoạt ở mức cao nhất theo khả năng nguồn nước tại địa phương.

- Tiếp tục chỉ đạo công tác kiểm tra tình hình hạn hán để đánh giá mức độ hạn hán, tình hình thiệt hại do hạn hán gây ra và hướng dẫn, giúp đỡ các địa phương tổ chức triển khai phương án, kế hoạch chống hạn kịp thời, có hiệu quả; Đồng thời chủ động bố trí và kiến nghị hỗ trợ kinh phí kịp thời phục vụ cho công tác phòng chống hạn, nhất là đối với các vùng khó khăn về nước sinh hoạt cho người và gia súc.

2) Một số giải pháp phòng chống hạn trong thời gian tới (từ ngày 10 tháng 3-4/2016):

a) Tổ chức tuyên truyền phổ biến và vận động nhân dân về mức độ thiệt hại do hạn hán gây ra và nâng cao nhận thức trong sử dụng nước cho sản xuất và sinh hoạt đúng mục đích, tiết kiệm, có hiệu quả; tích cực tham gia nạo vét kênh mương, cải tạo, nâng cấp và xây dựng công trình thủy lợi.

b) Tập trung triển khai sửa chữa một số công trình thủy lợi, công trình cấp nước sinh hoạt, sớm đưa vào sử dụng kịp thời phục vụ sản xuất và chống hạn. Tăng cường kiểm tra theo dõi công trình, địa bàn sản xuất, phối hợp công ty KTCTTL tỉnh xây dựng và triển khai thực hiện nghiêm túc quy trình vận hành, kế hoạch điều tiết nước cho sản xuất và chống hạn.

c) Chỉ đạo các tổ quản lý khai thác vận hành công trình cấp nước sinh hoạt, nhân dân vùng hưởng lợi thực hiện nghiêm ngặt chế độ cấp nước theo hướng tiết kiệm, đảm bảo quy trình kỹ thuật. Thường xuyên kiểm tra, đánh giá xác định tình hình nguồn nước, khả năng cấp nước của các công trình nước sinh hoạt nông thôn, mức độ thiếu nước ở từng thôn, buôn; Đồng thời có biện pháp khắc phục đảm bảo yêu cầu nước sinh hoạt cho nhân dân trong mùa khô.

d) Chuẩn bị các phương tiện, huy động lực lượng tập trung tham gia chống hạn có hiệu quả. Bằng các biện pháp: Tạo nguồn trữ nước, đào giếng, dự trữ và tận dụng triệt để các nguồn nước có thể khai thác được. Đề chủ động cấp nước tưới đáp ứng yêu cầu cao nhất phục vụ cho sản xuất và chủ động phòng dịch bệnh có thể xảy ra do thiếu nước sinh hoạt ở các vùng nông thôn.

d) Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan thông tin đại chúng, các địa phương và các cơ quan liên quan tuyên truyền, thông tin kịp thời về tình hình thời tiết, khí hậu, nguồn nước để mọi người dân chủ động các biện pháp phòng chống và tích cực hưởng ứng tham gia chống hạn, bảo vệ sản xuất.



đ) Chỉ đạo Phòng Kinh tế Hạ tầng cùng với ngành điện có kế hoạch đảm bảo nguồn điện và thông báo rộng rãi cho nhân dân để phục vụ điện cho sản xuất và sinh hoạt

h) Chỉ đạo UBND các xã Thị trấn phối hợp với Công ty KTCTTL tỉnh bố trí lịch tưới cho cây trồng, đúng quy trình, quản lý chặt chẽ và vận hành, điều tiết nước hết sức tiết kiệm, có hiệu quả và phù hợp với thực tế sản xuất.

i) Thường xuyên tổng hợp theo dõi, nắm bắt thông tin về diễn biến thời tiết, tình hình hạn hán, triển khai các phương án khắc phục, thực hiện chế độ báo cáo và đề xuất các biện pháp xử lý kịp thời thiệt hại do hạn hán gây ra. Đối với những nơi đã xác định có diện tích bị hạn và đang có nguy cơ hạn, phải tập trung chỉ đạo chuẩn bị các phương án, biện pháp chống hạn cụ thể cho từng vùng và thường xuyên báo cáo tình hình hạn hán, mức độ và diện tích thiệt hại cũng như đề xuất hỗ trợ kịp thời các yêu cầu về kinh phí, vật tư hỗ trợ công tác chống hạn, khắc phục thiệt hại do hạn hán xảy ra.

3) Kiến nghị:

- Đề nghị UBND Tỉnh, Sở Tài chính, Sở nông nghiệp và PTNT hỗ trợ kinh phí sửa chữa và nạo vét lòng hồ cho 13 công trình thủy lợi, nạo vét 14 km kênh mương; Sửa chữa 4 công trình cấp nước sinh hoạt tập trung theo đề án của Tỉnh đã được phê duyệt để kịp thời phục vụ nước sinh hoạt cho nhân dân, đồng thời đảm bảo yêu cầu công tác phòng, chống hạn năm 2016. Đồng thời hỗ trợ kinh phí chống hạn vượt định mức để tạo điều kiện cho huyện có nguồn lực hỗ trợ cho nhân dân xây bể chứa, trạm bơm trung chuyển nước và hỗ trợ nhân dân chi phí đắp đập tạm, nạo vét giếng đào tạo nguồn nước bổ sung phục vụ công tác chống hạn.

- Đề nghị Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh, lãnh đạo các cấp có thẩm quyền xem xét bố trí hỗ trợ kinh phí phục vụ công tác chống hạn; Đồng thời thường xuyên theo dõi diễn biến thời tiết để thông báo và hướng dẫn cho huyện tổ chức triển khai thực hiện các biện pháp phòng, chống hạn có hiệu quả.

Nơi nhận:

- Sở Nông nghiệp & PTNT (Đề báo cáo);
- CT, các PCT UBND huyện;
- Lãnh đạo VP HĐND & UBND huyện;
- Lưu VT.

**KT CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Châu Văn Lượm

TỔNG HỢP
TÌNH HÌNH HẠN HÁN VỤ ĐỒNG XUÂN 2015-2016
(kèm theo Báo cáo số 47/BC-UBND ngày 28/3/2016 của UBND huyện Krông Năng)

TT	Đơn vị	Tổng DT các loại cây trồng bị hạn		Trong đó diện tích bị hạn của từng loại				Số hộ dân bị thiếu nước sinh hoạt	Số hồ chứa bị khô, cạn
		Tổng số	Tr.đó Mất trắng	Lúa nước		Cà phê			
				Tổng số	Tr.đó Mất trắng	Tổng số	Tr.đó Mất trắng		
1	xã Ea Hồ	90	0	90	20	0	0	100	2
2	xã Đliê Ya	60		60	40				6
3	xã Phú Lộc	560		10		550			1
4	xã Tan Giang	347.5		27.5	20	320			1
5	xã Phú Xuân	271.5		20	20	251.5		276	5
6	xã Ea Dah	260		36	30	224		60	5
7	xã Ea Puk	0							
8	xã Ea Tam	0							1
9	xã Ea Tân	12		12	12				2
10	xã Cư Klông								1
11	xã Ea Toh	8		8	8				
12	TT Krông Năng							30	1
	Tổng cộng	1609	0	263.5	150	1345.5	0	466	25

Ghi chú: + Đối với cây cà phê hiện nay đã tưới xong đợt 1; Đợt 2 đã tưới được hơn 90% diện tích; Đợt 3 đã tưới khoảng 40% diện tích.

+ Tổng số 25 hồ bị khô cạn có 15 hồ do Chi nhánh QLKTCTTL tỉnh quản lý khai thác; 02 hồ do Công ty cà phê 49 quản lý khai thác và 6 hồ do HTX và THT xã quản lý khai thác.

